

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11/2011/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 09 tháng 5 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về Giải thưởng
Môi trường trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số:.....1153.....
	Ngày: 11/5/2011
	Chuyên:.....20.11.....

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09/8/2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 21/2008/NĐ-CP ngày 28/02/2008 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09/8/2006 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 34/2005/NĐ-CP ngày 22/02/2005 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ Chính trị (khoá IX) về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước;

Căn cứ Thông tư số 13/2010/TT-BTNMT ngày 28/7/2010 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về Giải thưởng môi trường Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 07/2010/QĐ-UBND ngày 17/3/2010 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 21/01/2009 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ Chính trị (khoá IX) “Về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước” giai đoạn 2010 - 2015 và định hướng đến năm 2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 154/TTr-STNMT ngày 16/02/2011, Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 176/BC-STP ngày 26/01/2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về Giải thưởng Môi trường trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

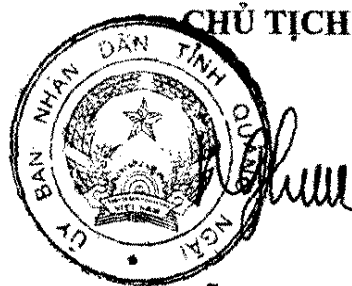
Điều 2. Giao Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành có liên quan tổ chức triển khai và hướng dẫn thực hiện Quy định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nội vụ; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/cáo);
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQVN tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: CPVP, CB-TH, CN-XD;
- Lưu: VT, NN-TN(TV402).



Nguyễn Xuân Huế

QUY ĐỊNH

Về Giải thưởng Môi trường trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 11/2011/QĐ-UBND
ngày 11/5/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)*

**Chương 1
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định lĩnh vực, điều kiện, nguyên tắc, tiêu chí, thang điểm, hồ sơ, trình tự đề nghị và xét tặng Giải thưởng Môi trường trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân, cộng đồng trong nước và ngoài nước (sau đây gọi tắt là tổ chức, cá nhân) có thành tích xuất sắc trong sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 3. Hình thức và cơ cấu giải thưởng

1. Giải thưởng Môi trường (sau đây gọi tắt là Giải thưởng) là hình thức khen thưởng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đối với các tổ chức, cá nhân.

2. Giải thưởng gồm 03 (ba) loại: Giải thưởng cho tổ chức, giải thưởng cho cá nhân và giải thưởng cho cộng đồng.

3. Tổ chức, cá nhân đạt giải được tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, kèm theo tiền thưởng và Huy hiệu biểu trưng của giải.

4. Số lượng Giải thưởng mỗi lần tổ chức được xem xét trên cơ sở các kết quả cụ thể của thành tích bảo vệ môi trường, nhưng không quá 07 giải; cơ cấu và mức thưởng cho các giải như sau:

- 03 giải cho tổ chức, mức thưởng: 05 triệu đồng/giải
- 02 giải cho cá nhân, mức thưởng: 03 triệu đồng/giải.
- 02 giải cho cộng đồng, mức thưởng: 05 triệu đồng/giải.

5. Giải thưởng được xét tặng và công bố hai năm một lần, vào dịp kỷ niệm Ngày Môi trường thế giới (ngày 5 tháng 6) thuộc năm không trùng năm công bố Giải thưởng Môi trường Việt Nam ở cấp quốc gia.

Điều 4. Nguyên tắc xét tặng

1. Việc xét tặng giải thưởng phải đảm bảo chính xác, công khai, công bằng, dân chủ và kịp thời trên cơ sở đánh giá đúng hiệu quả và thành tích trong lĩnh vực bảo vệ môi trường của tổ chức, cá nhân.

2. Giải thưởng ghi nhận và tôn vinh thành tích của tổ chức, cá nhân đối với sự nghiệp bảo vệ môi trường tính đến thời điểm trao Giải thưởng.
3. Không xét tặng Giải thưởng cho tổ chức, cá nhân đã được trao tặng Giải thưởng lần trước liền kề.

Chương 2

LĨNH VỰC, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHÍ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG

Điều 5. Lĩnh vực xét tặng Giải thưởng Môi trường

Các lĩnh vực được xét tặng Giải thưởng bao gồm:

1. Giáo dục, đào tạo, truyền thông môi trường.
2. Nghiên cứu và triển khai kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ vào bảo vệ môi trường.
3. Ứng phó, khắc phục sự cố, giảm thiểu ô nhiễm, phục hồi và cải thiện môi trường.
4. Quản lý, xử lý chất thải.
5. Giải pháp bảo vệ, sử dụng hợp lý và phát triển tài nguyên thiên nhiên.
6. Bảo tồn đa dạng sinh học và an toàn sinh học.
7. Ứng phó với biến đổi khí hậu.
8. Quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường.

Điều 6. Điều kiện xét tặng Giải thưởng

Tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia xét tặng Giải thưởng phải có các điều kiện sau đây:

1. Đối với tổ chức:
 - a) Đã hoạt động sản xuất kinh doanh liên tục trên địa bàn tỉnh, không vi phạm các quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật khác của Việt Nam trong thời gian ít nhất bốn năm, tính đến thời điểm đăng ký xét tặng Giải thưởng.
 - b) Tự nguyện đăng ký hoặc được một cơ quan, đoàn thể, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội giới thiệu tham gia xét tặng Giải thưởng.
 - c) Có thành tích xuất sắc được xã hội công nhận, giải quyết thành công ít nhất một vấn đề môi trường đặc thù hay thúc đẩy tiến bộ trong hoạt động bảo vệ môi trường thuộc một trong các lĩnh vực xét tặng Giải thưởng quy định tại Điều 5 của Quy định này.
 - d) Chưa được trao tặng Giải thưởng cùng một lĩnh vực đề nghị xét tặng trong kỳ xét tặng Giải thưởng lần trước liền kề.

2. Đối với cá nhân:

- a) Không vi phạm các quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật khác của Việt Nam trong thời gian ít nhất hai năm, tính đến thời điểm đăng ký xét tặng Giải thưởng.

b) Tự nguyện đăng ký hoặc được một cơ quan, đoàn thể, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội giới thiệu tham gia xét tặng Giải thưởng.

c) Có thành tích xuất sắc, là tấm gương điển hình được mọi người noi theo thuộc một trong các lĩnh vực xét tặng Giải thưởng quy định tại Điều 5 của Quy định này.

3. Đối với cộng đồng:

a) Được một cơ quan, đoàn thể, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội giới thiệu tham gia xét tặng Giải thưởng.

b) Có thành tích xuất sắc, là tấm gương thật sự điển hình và nổi bật để các tổ chức, cộng đồng khác học tập và noi theo thuộc một trong các lĩnh vực xét tặng Giải thưởng quy định tại Điều 5 của Quy định này.

Điều 7. Tiêu chí và thang điểm xét tặng Giải thưởng

Tổ chức, cá nhân được xem xét tặng Giải thưởng theo các tiêu chí và thang điểm sau:

1. Đối với tổ chức:

a) Đóng góp đối với sự nghiệp bảo vệ môi trường: tối đa là 40 điểm;

b) Tính hiệu quả về kinh tế, xã hội: tối đa là 30 điểm;

c) Quy mô và phạm vi ảnh hưởng: tối đa là 15 điểm;

d) Tính liên tục và thời gian tác động: tối đa 10 điểm;

e) Lập thành tích về bảo vệ môi trường tại vùng núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo: được cộng thêm 05 điểm.

2. Đối với cá nhân và cộng đồng:

a) Đóng góp đối với sự nghiệp bảo vệ môi trường: tối đa là 40 điểm;

b) Tính hiệu quả về kinh tế, xã hội: tối đa là 30 điểm;

c) Tính điển hình và ảnh hưởng đối với cộng đồng: tối đa là 15 điểm;

d) Tính sáng tạo: tối đa là 10 điểm;

e) Lập thành tích về bảo vệ môi trường tại vùng núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo; người khuyết tật, người dân tộc thiểu số: được cộng thêm 05 điểm.

Tổng điểm tối đa: 100 điểm.

Chương 3

HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG MÔI TRƯỜNG

Điều 8. Hội đồng xét tặng Giải thưởng

1. Hội đồng xét tặng Giải thưởng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập (sau đây gọi tắt là Hội đồng) gồm có: Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên Hội đồng. Số lượng thành viên của Hội đồng không ít hơn 10 người, thành phần là các nhà khoa học, nhà quản lý trong lĩnh vực môi trường và các lĩnh vực khác có liên quan đại diện cho các cơ quan khoa học, cơ quan quản lý, cơ quan truyền thông, tổ chức chính trị- xã hội và hội quần chúng.

2. Giúp việc cho Hội đồng có Ban Thư ký do Hội đồng quyết định

thành lập và Cơ quan thường trực của Hội đồng là Sở Tài nguyên và Môi trường.

3. Hội đồng xét tặng Giải thưởng làm việc theo chế độ tập thể. Quyết định của Hội đồng chỉ có giá trị khi có ít nhất hai phần ba số thành viên Hội đồng thống nhất.

4. Kết quả đánh giá và xét chọn của Hội đồng xét tặng Giải thưởng được báo cáo lên Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét và quyết định tặng thưởng.

Điều 9. Cơ quan thường trực của Hội đồng

Cơ quan thường trực của Hội đồng là Sở Tài nguyên và Môi trường, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng) và các cơ quan, cá nhân có liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nhiệm vụ phổ biến, truyền thông về Giải thưởng.

2. Phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi, Báo Quảng Ngãi tổ chức tuyên truyền, phát động, hướng dẫn và chỉ đạo các tổ chức, cá nhân tham gia xét tặng giải thưởng theo quy định của pháp luật.

3. Công bố tiêu chí Giải thưởng; tổ chức tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng; tham mưu trình Hội đồng quyết định thành lập Ban Thư ký giúp việc cho Hội đồng; trên cơ sở kết quả xét duyệt của Hội đồng, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt danh sách tổ chức, cá nhân đề nghị tặng Giải thưởng; tổ chức công bố và trao Giải thưởng; công bố những chủ đề và lĩnh vực ưu tiên của lần trao giải tiếp theo.

Chương 4

TRÌNH TỰ ĐỀ NGHỊ VÀ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG MÔI TRƯỜNG

Điều 10. Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng Môi trường

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng gồm:

a) Bản đăng ký tham dự (theo Mẫu số 1a, 2a và 3a kèm theo Quy định này).

b) Báo cáo thành tích có xác nhận của Sở, ngành quản lý hoặc của Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện nơi tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, theo các tiêu chí xét tặng Giải thưởng quy định tại Điều 7 của Quy định này (theo Mẫu số 2a, 2b và 2c kèm theo Quy định này).

c) Tài liệu chứng minh về thành tích, kết quả áp dụng trong thực tiễn thuộc các lĩnh vực xét tặng Giải thưởng quy định tại Điều 5 của Quy định này.

d) Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc bản cam kết bảo vệ môi trường đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; xác nhận việc thực hiện các yêu cầu của quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường trước khi dự án đi vào hoạt động chính thức (chỉ yêu cầu đối với tổ chức là doanh

nghiệp sản xuất, kinh doanh; xuất trình khi nộp hồ sơ, không đưa vào nội dung của hồ sơ).

e) Kết quả tổng hợp quan trắc môi trường hàng năm theo quy định của pháp luật trong hai năm tính đến thời điểm đăng ký xét tặng Giải thưởng (chỉ yêu cầu đối với tổ chức là doanh nghiệp sản xuất).

g) Hai ảnh (cỡ 3 x 4 cm) của cá nhân, biểu tượng (logo) của tổ chức hoặc ảnh tập thể đội ngũ cán bộ của tổ chức và các tài liệu, ảnh, đĩa hình chứng minh thành tích xuất sắc của tổ chức, cá nhân trong hoạt động bảo vệ môi trường (nếu có).

2. Tổ chức, cá nhân phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin và kết quả được khai trong hồ sơ.

3. Toàn bộ hồ sơ được niêm phong, ngoài bì ghi rõ "Hồ sơ đăng ký tham gia xét tặng Giải thưởng môi trường" và gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Ngãi.

Điều 11. Trình tự xét tặng Giải thưởng

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng được gửi về Cơ quan thường trực của Hội đồng trước ngày 01 tháng 03 của năm xét tặng Giải thưởng.

2. Ban Thư ký có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, Cơ quan thường trực của Hội đồng yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh. Sau khi hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Ban Thư ký phân loại các hồ sơ theo từng lĩnh vực xét tặng và chuyển tới các thành viên Hội đồng được phân theo nhóm tương ứng. Trường hợp cần thiết, có thể kiến nghị với Chủ tịch Hội đồng gửi hồ sơ xin ý kiến tư vấn chuyên gia, kiểm tra thực tế trước khi gửi hồ sơ tới các thành viên Hội đồng.

3. Việc xét tặng Giải thưởng được Hội đồng tiến hành theo 2 vòng:

a) Vòng 1. Làm việc nhóm theo từng lĩnh vực xét thưởng. Từng thành viên Hội đồng đã được phân nhóm theo lĩnh vực tiếp nhận hồ sơ, tiến hành đánh giá, thảo luận trong nhóm và cho điểm từng hồ sơ theo tiêu chí quy định tại Điều 7 của Quy định này và chuyển kết quả cho Ban Thư ký. Ban Thư ký tổng hợp, lập danh sách các tổ chức, cá nhân đạt số điểm trung bình từ 70 điểm trở lên để xét tiếp ở vòng 2.

b) Vòng 2. Hội đồng làm việc chung. Ban Thư ký tổng hợp và trình Hội đồng danh sách các tổ chức, cá nhân đã đạt yêu cầu ở vòng 1. Hội đồng tiến hành trao đổi, thảo luận và từng thành viên Hội đồng chấm điểm đối với toàn bộ số hồ sơ. Sau khi xem xét, đánh giá tổng hợp và tính điểm trung bình đối với từng hồ sơ. Hội đồng xét duyệt và lập danh sách đề nghị xét tặng Giải thưởng cho các tổ chức, cá nhân dựa trên điểm số trung bình và số lượng giải thưởng. Tại mỗi vòng chấm, điểm số của các thành viên Hội đồng đối với mỗi hồ sơ dự thưởng không được chênh lệch nhau quá 20 điểm.

4. Căn cứ vào kết quả xét duyệt của Hội đồng; Cơ quan thường trực của Hội đồng tổng hợp, lập danh sách các tổ chức, cá nhân được đề nghị xét tặng

Giải thưởng gửi về Sở Nội vụ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng). Sở Nội vụ có trách nhiệm thẩm định hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định khen thưởng theo quy định.

5. Những tổ chức, cá nhân đạt Giải thưởng Môi trường cấp tỉnh sẽ được đề xuất tham gia Giải thưởng Môi trường Việt Nam.

Điều 12. Tổ chức lễ trao Giải thưởng

1. Sở Tài nguyên và Môi trường (Cơ quan thường trực của Hội đồng) có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức lễ trao Giải thưởng theo đúng quy định của pháp luật.

2. Lễ trao Giải thưởng phải đảm bảo được mục đích tuyên truyền, giáo dục và phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường, đồng thời tôn vinh các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc đối với sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Chương 5 TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí cho việc tổ chức và trao Giải thưởng được chi từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường của tỉnh và tài trợ của các tổ chức, cá nhân khác cho các hoạt động sau:

a) Hoạt động của Hội đồng, Cơ quan thường trực của Hội đồng và Ban Thư ký giúp việc.

b) Sáng tác Huy hiệu biểu trưng của Giải thưởng và in ấn Bằng khen.

c) Tổ chức lễ trao Giải thưởng.

d) Tiền thưởng kèm theo Giải thưởng.

2. Việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn kinh phí tài trợ được thực hiện theo quy định hiện hành.

3. Tổ chức và cá nhân được tiếp nhận hồ sơ xét tặng Giải thưởng không được đóng góp kinh phí để tổ chức xét tặng Giải thưởng và các hoạt động có liên quan.

Điều 14. Thu hồi Giải thưởng

1. Chủ tịch UBND tỉnh căn cứ vào mức độ vi phạm của tổ chức, cá nhân có thể quyết định thu hồi Giải thưởng đã trao tặng trong các trường hợp sau:

a) Phát hiện có hành vi gian lận trong quá trình tham gia xét tặng Giải thưởng;

b) Trong thời hạn 04 năm (đối với tổ chức) và 02 năm (đối với cá nhân) kể từ thời điểm được trao Giải thưởng, tổ chức và cá nhân vi phạm các quy định của pháp luật làm ảnh hưởng đến hình ảnh và uy tín của Giải thưởng.

2. Cơ quan thường trực của Hội đồng có thể đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh triệu tập họp Hội đồng để xem xét việc thu hồi Giải thưởng; căn cứ vào kết quả họp Hội đồng, cơ quan thường trực của Hội đồng tổng hợp, lập danh sách các tổ chức, cá nhân đề nghị thu hồi Giải thưởng trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

3. Việc thu hồi Giải thưởng được công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan tổ chức triển khai và hướng dẫn thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, cá nhân cần kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.



Nguyễn Xuân Huế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(địa danh), ngày tháng năm

BẢN ĐĂNG KÝ THAM GIA XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG MÔI TRƯỜNG TỈNH QUẢNG NGÃI NĂM
.....

1. Tên đơn vị:

2. Địa chỉ liên hệ:

3. Số Quyết định thành lập:

4. Lĩnh vực đăng ký hoạt động (đăng ký kinh doanh):
.....

5. Điện thoại: Fax: E-mail

6. Họ và tên thủ trưởng đơn vị:

Điện thoại: Fax: E-mail:

7. Quá trình hoạt động:

TT	Thời gian	Lĩnh vực hoạt động
...

8. Những công việc đã làm về bảo vệ môi trường:

TT	Thời gian	Địa bàn triển khai hoạt động	Lĩnh vực hoạt động	Thành tích cụ thể
...

9. Lĩnh vực đăng ký tham gia xét tặng Giải thưởng Môi trường (ghi rõ một trong các lĩnh vực quy định tại Điều 5 của Quy định này):
.....
.....

Xác nhận của cơ quan chủ quản

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(địa danh), ngày tháng năm

BẢN ĐĂNG KÝ THAM GIA XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG MÔI TRƯỜNG TỈNH QUẢNG NGÃI NĂM

1. Họ và tên:.....Số chứng minh thư nhân dân:.....
2. Ngày, tháng, năm sinh:
3. Nơi ở hiện nay.....
4. Địa chỉ liên hệ:
5. Điện thoại: Fax: E-mail:
6. Nơi công tác:
7. Công việc đang thực hiện (tên và mô tả công việc):.....
.....
.....

8. Quá trình công tác

TT	Thời gian	Đơn vị công tác	Chức danh/chức vụ
...

9. Những công việc đã làm về bảo vệ môi trường:

TT	Thời gian	Đơn vị công tác	Mô tả công việc	Thành tích cụ thể
...

10. Lĩnh vực đăng ký tham gia xét tặng Giải thưởng Môi trường (ghi rõ một trong các lĩnh vực quy định tại Điều 5 của Quy định này):
.....
.....

Xác nhận của chính quyền cấp phường, xã

Người đăng ký
(Ký tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(địa danh), ngày tháng năm

BẢN ĐĂNG KÝ THAM GIA XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG MÔI TRƯỜNG TỈNH QUẢNG NGÃI NĂM

1. Tên cộng đồng:.....
2. Địa chỉ cộng đồng:.....
3. Địa phương lập thành tích về bảo vệ môi trường:.....
.....
.....
4. Họ và tên Đại diện cộng đồng:
5. Điện thoại: Fax: E-mail:
6. Quá trình hoạt động

TT	Thời gian	Đơn vị công tác	Chức danh/chức vụ
...

9. Những công việc đã làm về bảo vệ môi trường:

TT	Thời gian	Đơn vị công tác	Mô tả công việc	Thành tích cụ thể
...

10. Lĩnh vực đăng ký tham gia xét tặng Giải thưởng Môi trường (ghi rõ một trong các lĩnh vực quy định tại Điều 5 của Quy định này):

.....
.....

Xác nhận của địa phương nơi lập thành
tích bảo vệ môi trường

Đại diện cộng đồng
(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
THAM GIA XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG MÔI TRƯỜNG TỈNH QUẢNG NGÃI
NĂM

Tên đơn vị:

Địa chỉ liên hệ:

Lĩnh vực hoạt động:

Địa phương lập thành tích về bảo vệ môi trường:

Lĩnh vực bảo vệ môi trường đăng ký tham gia xét Giải thưởng:

1. Tình hình hoạt động của tổ chức trong 02 năm gần đây (tính đến thời điểm đăng ký xét tặng Giải thưởng):

2. Đóng góp đối với sự nghiệp bảo vệ môi trường:

3. Tính hiệu quả về kinh tế, xã hội:

4. Quy mô và phạm vi ảnh hưởng:

5. Tính liên tục và thời gian tác động:

6. Trong vòng 05 năm gần có bị xử phạt vi phạm hành chính về bảo vệ môi trường (Có/Không?):

Xác nhận của Phòng Tài nguyên và Môi trường
(hoặc Sở, ngành quản lý)
(ký tên, đóng dấu)

Thủ trưởng đơn vị
(ký tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
THAM GIA XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG MÔI TRƯỜNG TỈNH QUẢNG NGÃI
NĂM

Họ và tên:

Địa chỉ liên hệ:

Ngày, tháng, năm sinh:

Đơn vị công tác:

Lĩnh vực công tác:

Lĩnh vực bảo vệ môi trường đăng ký tham gia xét Giải thưởng:

.....

1. Đóng góp đối với sự nghiệp bảo vệ môi trường:

.....

2. Tính hiệu quả về kinh tế, xã hội:

.....

3. Tính điển hình và ảnh hưởng đối với cộng đồng:

.....

4. Tính sáng tạo:

.....

Xác nhận của Phòng Tài nguyên và Môi trường
(hoặc Sở, ngành quản lý)
(ký tên, đóng dấu)

Người viết báo cáo
(Ký tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
THAM GIA XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG TỈNH QUẢNG NGÃI
NĂM

Đơn vị giới thiệu:

Địa chỉ liên hệ của đơn vị giới thiệu:

Tên cộng đồng:

Địa chỉ của cộng đồng:

Địa phương lập thành tích về bảo vệ môi trường:

Lĩnh vực bảo vệ môi trường đăng ký tham gia xét Giải thưởng:

1. Đóng góp đối với sự nghiệp bảo vệ môi trường:

2. Tính hiệu quả về kinh tế, xã hội:

3. Tính điển hình và ảnh hưởng đối với cộng đồng:

4. Tính sáng tạo:

Xác nhận của Phòng Tài nguyên và Môi trường Thủ trưởng đơn vị giới thiệu
(hoặc Sở, ngành quản lý) (ký tên, đóng dấu)